

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

-----&&@&&-----



BÀI BÁO CÁO ĐỒ ÁN CUỐI KÌ

Đề tài: "XÂY DỰNG ỨNG DỤNG NHẬN DIỆN ẢNH MẶT NGƯỜI ĐEO KHẨU TRANG

"

Giảng viên: **PGS.TS. LÊ ĐÌNH DUY THS. PHẠM NGUYỄN TRƯỜNG AN**

Lóp: C114.K21

Thành viên:

Lê Đại Thành - 18521404

Trần Đỗ Quốc Khiêm - 18520076

Nguyễn Hoàng Thắng - 18521394

MỤC LỤC

♦	Mô tả bài toán	3
♦	Mô tả bộ dữ liệu	4
♦	Mô tả đặc trưng	8
♦	Mô tả về thuật toán	.9
♦	Đánh giá kết quả	.11
♦	Link tham khảo	.15

XÂY DỰNG ỨNG DỤNG NHẬN DIỆN ẢNH MẶT NGƯỜI ĐEO KHẦU TRANG

I. Mô tả bài toán

1. Bài toán: Nhận diện ảnh khuôn mặt một người đeo khẩu trang

2. Lí do chọn bài toán :

- COVID-19 , bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona được phát hiện lần đầu tiên tại thành phố Vũ Hán , tỉnh Hồ Bắc , Trung Quốc vào tháng 12 / 2019.
- Đến nay, có 215 quốc gia / vùng lãnh thổ trên toàn câu ghi nhân trường hợp mắc . Trong đó nước Mỹ là nước có người nhiễm nhiều nhất.
- Hiện tại sau 99 ngày Việt Nam không có ca nhiễm trong cộng đồng thì dịch đang dần trở lại.
- Cách để phòng dịch tốt nhất được chính phủ và WHO khuyến cáo là đeo khẩu trang khi ra đường hay tiếp xúc với người khác.

*Chính vì thế nhóm đã lên ý tưởng xây dựng một mô hình tự động nhận diện xem mọi người có đeo khẩu trang hay không.

*Bài toán này là bài toán cơ sở, khi kết hợp với bài toán nhận diện khuôn mặt người sẽ tạo thành một bài toán thực tế có thể áp dụng trên diện rộng.

3. Mô tả:

Input: hình ảnh khuôn mặt một người

Ouput:

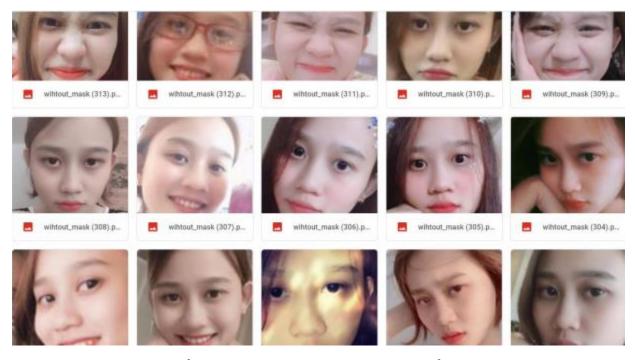
- + 1 : người này có đeo khẩu trang
- + 0 : người này không đeo khẩu trang

II. Mô tả về bộ dữ liệu

- Các ảnh trong bộ data được thu thập từ các hình ảnh tự chụp , xin ảnh người quen từ các ảnh chụp trước và phần lớn ảnh từ google
- Ảnh sau khi được thu thập sẽ dùng tool CasadeClassifer của OpenCV cắt mặt ra hoặc tự cắt đối với các mặt tool không nhận được mặt
- Sau khi cắt mặt từ bộ ảnh thu được:
- + 509 ảnh có khẩu trang

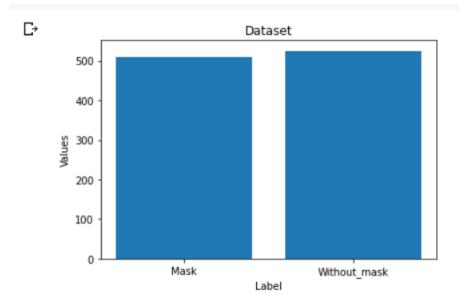


+ 525 ảnh không có khẩu trang



☞ Bộ data khá cân bằng và khá đa dạng với các gốc mặt khác nhau, các loại khẩu trang khác nhau.

+Biểu đồ dữ liệu ảnh:



- Tiền xử lí dữ liệu:
- + Vì ảnh còn khá ít nên nhóm quyết đinh sử dụng hàm ImageDataGenerator của thư viện Keras để tăng dữ liệu cho bộ dataset

Fine-turning hàm ImageDataGenerator

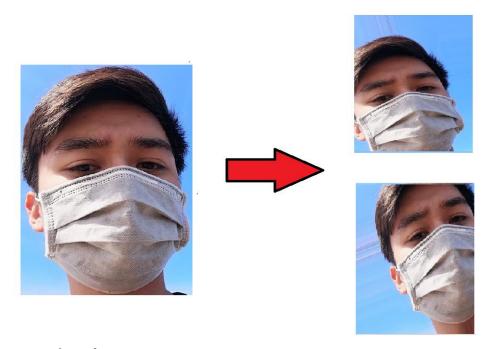
```
rotation_range : góc quay ( 0 - 20 )
zoom_range : độ phóng (0 - 0.15)
```

• width_shift_range, height_shift_range : độ dịch ảnh (0 - 0.2)

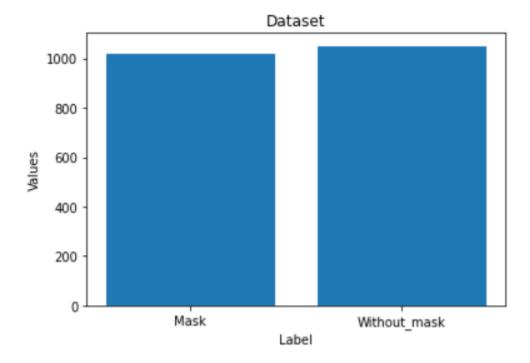
horizontal_flip : lật ảnh theo chiều ngang

```
In [203]: # Sử dụng kỹ thuật Data Augmentation để tăng kích thước cho bộ train data aug = ImageDataGenerator(
rotation_range=20,
zoom_range=0.15,
width_shift_range=0.2,
height_shift_range=0.2,
horizontal_flip=True)
```

+ Sau khi sử dụng hàm ImageDataGenerator từ 1 ảnh sẽ trở thành 2 ảnh mới khác nhau



+ Biểu đồ dữ liệu sau khi sử dụng ImageDataGenerator



+ Ånh sau khi được load lên sẽ được resize về kích thước 32x32 nhằm giảm số lương future cho model

+ Sau đó ảnh từ dạng mảng 3 chiều sẽ được làm phẳng thành 1 Vector

```
# load hình ành
image = cv2.imread(imagePath)

# preprocess ành
image = cv2.resize(image,(32,32)).flatten()
```

+ Cuối cùng các Vector ảnh và label của nó được chuyển sang dạng numpy

```
# chuyển label và data sang dạng màng
labels = np.array(labels)
data = np.array(data)
```

- Tiến hành chia dữ liệu thành 2 phần : 80% dùng để train, validation và 20% dùng để test

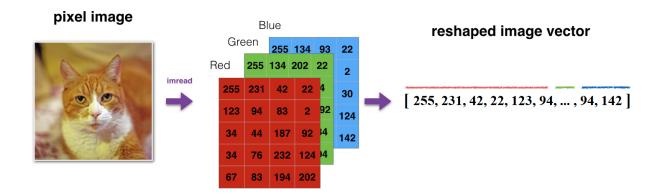
```
: # chia đữ liệu thành 80% để train, validation bằng K-Fold và 20% để test (trainX, testX, trainY, testY) = train_test_split(data, labels, test_size=0.2,stratify=labels,random_state=1)
```

III. Mô tả về đặc trưng

- Biến đổi từ 1 bức ảnh có mảng 3 chiều thành 1 vector
- Từ một ảnh có kí thước 32x32 thì sẽ chuyển thành 1 vector có 32x32x3 phần tử vì một ảnh có 3 kênh màu Red , Green , Blue.
- Việc này được thực hiện thông qua hàm flatten của thư viện numpy

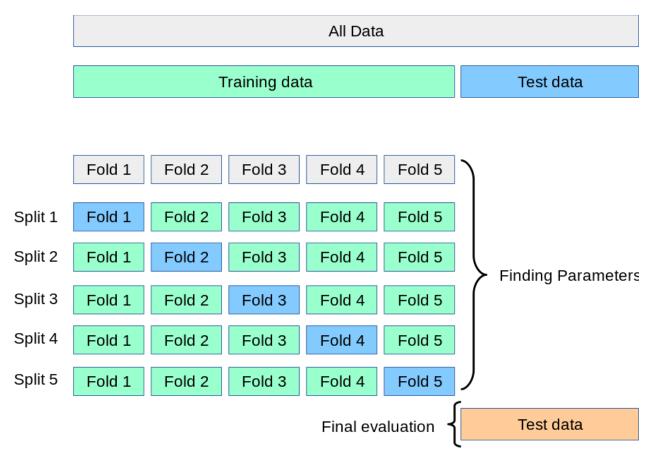
```
# preprocess anh
image = cv2.resize(image,(32,32)).flatten()
```

- Hàm flatten sẽ lấy hàng ngang của từng cột sau đó ghép nó thành 1 hàng ngang duy nhất



IV.Mô tả về thuật toán

- Do label có dạng binary : 0 và 1 vì thế chọn các thuật toán Binary Classification
- Các model được sử dụng:
 - + Decision Tree
 - + Random Forest
 - + Logictic Regression
- Do dataset khá ít (khoảng 2000 ảnh sau khi được tăng), vì thế sử dụng phương pháp Cross-Validation để tiến hành đánh giá các model được chọn. Cụ thể trong bài toán này sẽ sử dụng phương pháp k-fold.
- Phương pháp K-Fold:



- + Là phương pháp chia bộ dữ liệu thành K phần
- + Sẽ có K lần training
- + Trong mỗi lần train, 1 phần sẽ được dùng để đánh giá và K-1 phần còn lại dùng để training cho model
- + Độ chính xác của model sau khi sử dụng k-fold là trung bình cộng của mỗi lần train
- ⇒ Cụ thể trong bài toán này ta sẽ sử dụng 10 Fold (chia thành 10 phần)
- Training và Validation sử dụng k-fold sau đó chọn ra model có accuracy cao nhất
- Tiến hành training và đánh giá model được chọn thông qua hàm confusion_matrix và classification_report của thư viện sklearn

V.Đánh giá kết quả, kết luận

• Sử dụng K – Fold để đánh giá 3 model được chọn:

```
# Xuất ra giá trị trung bình của results
print('%s: %f' % (name, cv_results.mean()))
```

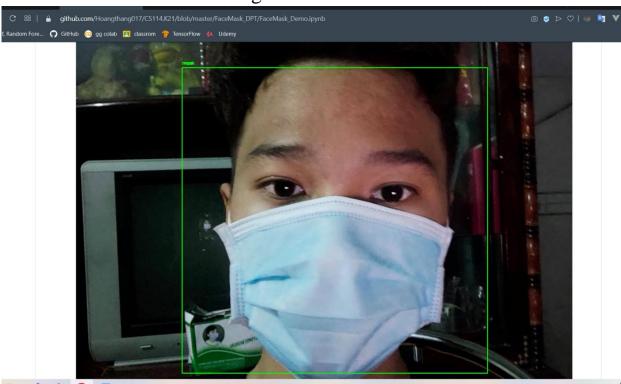
LR: 0.850628 DT: 0.813782 RF: 0.906261

- ⇒ Có thể thấy sau khi sử dụng k-fold để training và đánh giá thì model Random Forest có độ chính xác cao nhất. Vì thế, ta sẽ chọn model này để đánh giá trên tập test.
- Tiến hành đánh giá trên tập test với Random Forest:

```
# Đánh giá model
print(confusion matrix(testY, predictions))
print(classification report(testY, predictions))
[[200 10]
[30 174]]
       precision recall f1-score support
          0.87
                 0.95
                        0.91
      0
                                210
      1
          0.95
                 0.85 0.90
                                204
                        0.90
                                414
  accuracy
 macro avg
              0.91
                     0.90
                            0.90
                                    414
weighted avg
               0.91 0.90
                             0.90
                                     414
```

- Đánh giá:
 - + Đô chính xác của Random Forest khá cao: 90%
 - + Độ chính xác của tập train và tập test gần như bằng nhau nên model có thể sử dụng được với lỗi không quá lớn

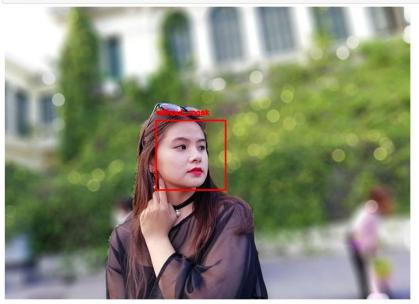
- + Như có thế thấy ở Confusion_matrix:
- o Model đều dư đoán khá chính xác ở trên cả 2 label
- Oiá trị của False Positive cao hơn False Negative, tuy nhiên ở bài toán này ta có thể chấp nhận được lỗi này vì thiệt hại của nó không quá lớn. Vì khi dự đoán sai 1 người đeo khẩu trang thành không đeo khẩu trang sẽ ít thiệt hại hơn là dự đoán 1 người không đeo khẩu trang thành có đeo khẩu trang.
- Đối với các ảnh thực tế model nhận diện cũng khá tốt :
 - + Demo với ảnh có khẩu trang



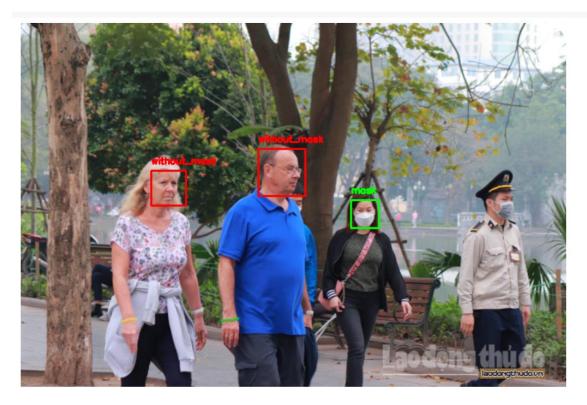
+ Demo với ảnh không có khẩu trang:

Demo chân dung một người không đeo khẩu trang

In []: #Load hinh img = cv2.imread("/content/img2.jpg") #Du đoán Predict_FaceMask(img)



+ Demo với ảnh nhiều người :

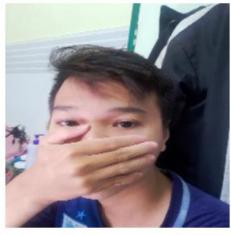


- Tuy nhiên, để đánh giá được một bức ảnh nhiều người model phải phụ thuộc vào tool nhận diện khuôn mặt của openCV
 - + Tiến hành cắt mặt trong ảnh trên mà tool không nhận diện được để tiến hành test với model



--Mask-----

 Model vẫn còn một số hạn chế như việc nhằm lẫn các vật thể tương tự che vào mặt như khẩu trang model sẽ cho kết quả không chính xác



--Mask-----

VII.Link tham khảo

 $\underline{https://towards datascience.com/classifying\text{-}cat\text{-}pics\text{-}with\text{-}a\text{-}logistic\text{-}regression\text{-}model-}e35 dfb9159 bb$

 $\underline{https://numpy.org/doc/stable/reference/generated/numpy.ndarray.flatten.html}$

https://medium.com/@alkeshab/face-detection-using-opency-in-google-colaboratory-a7529a2bb921

https://scikit-learn.org/stable/modules/cross_validation.html